

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 25 - Những bài giảng trên núi của Đức Chúa Jêsus.

Phần 9 - Phước cho những người vì cố Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà bị thế gian vu cáo.

Ma-thi-ơ 5:11-12: Khi nào vì cố ta mà người ta mắng nhiếc, bắt bớ, và lấy mọi điều dữ nói vu cho các người, thì các người sẽ được phước. Hãy vui vẻ, và nức lòng mừng rỡ, vì phần thưởng các người ở trên trời sẽ lớn lắm; bởi vì người ta cũng từng bắt bớ các đấng tiên tri trước các người như vậy.

Bài chúng ta học hôm nay đó là: Khi nào vì cố ta mà người ta mắng nhiếc, bắt bớ, và lấy mọi điều dữ nói vu cho các người, thì các người sẽ được phước. Hãy vui vẻ, và nức lòng mừng rỡ, vì phần thưởng các người ở trên trời sẽ lớn lắm; bởi vì người ta cũng từng bắt bớ các đấng tiên tri trước các người như vậy.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 11-12: Blessed^{G3107} are ye, when^{G3752} men shall revile^{G3679} you, and persecute^{G1377} you, and shall say^{G2036} all^{G3956} manner of evil^{G4190-G4487} against^{G2596} you falsely^{G5574}, for my sake^{G1752}. Rejoice^{G5463}, and be exceeding glad^{G21}: for great^{G4183} is your^{G5216} reward^{G3408} in heaven^{G3772}: for so^{G3779} persecuted^{G1377} they the prophets^{G4396} which^{G3588} were before^{G4253} you.

Có nghĩa là: *Sự giáng phước cao nhất (Sự gia thêm mọi sự thuận lợi [mà người ta gọi là may mắn], tốt lành, phong phú, giàu có, thịnh vượng, vui mừng, hạnh phúc của Đức Chúa Trời) cho các người, khi người ta chửi rủa (mắng nhiếc, sỉ vả) các người, bắt bớ các người và sẽ lấy mọi điều xấu xa (độc ác, tội lỗi, điều ác, hiểm độc, dè tiện, thoái hóa, suy đồi để làm tổn hại, làm đau đớn, gây phiền lụy, để người ta bỏ rơi, không ai nhìn nhận, làm khổ não thân thể và tinh thần) giả dối (không đúng, không thật, bịa đặt, lừa đảo) chống lại (nghịch lại, chống đối) các người vì cố Ta. Hãy vui vẻ và nức lòng (vui mừng tột độ, nhẩy lên cho thỏa chí) mừng rỡ (hoan hỷ, vui sướng): vì phần thưởng của các người ở trên thiên đàng là rất lớn: vì người ta cũng bắt bớ các đấng tiên tri trước các người như vậy.*

Trước khi Đức Chúa Jêsus lên trên núi để rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, Ngài đã thấy nhiều người theo Ngài để được chữa lành, để được giải cứu, để được ăn bánh và cũng có người theo Ngài để thấy các phép lạ của Ngài, nghĩa là người ta theo Ngài để thoả mãn những sự mà xác thịt của họ muốn, nhưng không có người nào theo Ngài để được biết ý muốn của Đức Chúa Trời để làm theo và hầu việc Ngài. Phần nhiều người theo Chúa là để nhận được những sự mà người ta gọi phước hạnh cho xác thịt mình mà không nghĩ đến sự sống của đời sau cùng những sự mà tâm linh của họ cần nhận được và hầu như người ta không nghĩ đến sự sống của đời sau mà chỉ nghĩ đến những sự mà xác thịt của người ta cần mà thôi.

Phần lớn những người đã kéo theo Đức Chúa Jêsus để nghe Ngài giảng, để nhìn thấy những phép lạ mà Ngài đã làm đó nhưng họ lại không chú ý để nhận biết mục đích của các Lời mà Ngài đã giảng cùng những công việc mà Ngài đã làm đó có ý nghĩa gì đối với sự sống của họ. Người ta đã thụ động để đi theo những người khác để thoả mãn sự tò mò của xác thịt mình mà không hề nghĩ đến trách nhiệm của mình ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Thế gian đã bỏ nhiều tiền của để nghiên cứu, tìm kiếm nhiều thứ trên trái đất này để tạo ra nhiều thứ mà người ta cho đó là lợi ích cho cuộc sống của xác thịt mình, nhưng người ta đã không nhìn biết họ ra từ đâu và ai là Đấng đã tạo nên loài người và vì lý do gì, mục đích gì mà loài người được tạo nên trên đất này cho đến khi họ gặp tai họa và khi sự chết đe dọa và đến gần họ, thì thay vì tưởng nhớ đến Đấng đã tạo nên loài người để cầu xin Ngài, thì họ lại tưởng nhớ đến các tổ phụ của họ, tức là những người đã chết vì những người ấy đã không thể cứu mình thoát khỏi sự chết, để thờ lạy và cầu xin những người đã chết đó cứu mình khỏi tai họa, cứu mình khỏi chết! Tất cả những công việc mà người ta đã làm, những điều người ta đã nghĩ đó đã không đến từ Đức Chúa Trời, nhưng đến từ ma quỷ, kẻ đã đem sự chết vào xác thịt của loài người.

Đức Chúa Trời đã kêu gọi người ta trở lại với Ngài để được nhận lại sự khôn sáng cho linh hồn mình và để nhờ sự khôn sáng thật của Đức Chúa Trời mà được giải cứu ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, nhưng người ta đã không muốn nghe những sự đó, bởi vì họ yêu thích những sự mà họ tự cho là khôn ngoan nhưng Đức Chúa Trời thì gọi những sự đó là ngu dốt, bởi vì những sự đó đưa người ta đến sự chết bởi vì con đường mà người ta đã chọn đó là đưa người ta lìa xa Đức Chúa Trời, Đấng ban sự sống cho loài người.

Châm ngôn 1:20-33: Sự khôn ngoan hô lên ngoài đường, Cát tiếng dội ra nơi phố chợ; Khôn ngoan kêu la ở đầu đường rộn rục ồn ào; Tại cửa thành, và nội trong thành người phán lời mình ra, mà rằng: Hỡi kẻ ngu dốt, các người sẽ mến sự ngu dại cho đến bao giờ? Kẻ nhạo báng sẽ ưa sự nhạo báng, và kẻ dại dột sẽ ghét sự tri thức cho đến chừng nào? Nhân vì ta trách các người, các người khá trở lại; Kia, ta sẽ đổ thần linh ta trên các người; Ta sẽ làm cho các người biết những lời của ta. Bởi vì ta kêu gọi, mà các người không khứng nghe, Ta giơ tay ta ra, lại chẳng có ai chú ý; Nhưng các người đã bỏ hết lời khuyên dạy ta, không chịu lời quả trách ta; Nên trong lúc các người bị tai nạn, ta cũng sẽ chê cười, khi sự sợ hãi giáng cho các người, ắt ta sẽ nhạo báng; Khi sự sợ hãi các người xảy đến thành linh như gió bão, tai nạn xông vào các người như cơn trốt, và sự ngặt nghèo, khổ cực giáng trên các người. Bấy giờ chúng nó sẽ kêu cầu cùng ta, nhưng ta sẽ không đáp lời; Sáng sớm chúng nó sẽ tìm ta, nhưng không gặp được. Ấy bởi vì chúng nó ghét sự hiểu biết, không chọn lấy sự kính sợ Đức Giê-hô-va, cũng không muốn theo sự khuyên dạy ta, và chê bai các lời quả trách ta; Vì vậy chúng nó sẽ ăn bông trái của đường lối mình, và được no nê mưu chước của riêng mình. Vì sự bội nghịch của kẻ ngu dốt sẽ giết chúng nó, và sự yên ổn của kẻ dại dột sẽ làm hại cho chúng nó. Nhưng ai khứng nghe ta ắt sẽ ở an nhiên vô sự, được bình tịnh, không sợ tai họa nào.

Trên đây là lời tiên tri về chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, nhưng cũng là Lời làm chứng nghịch lại hai nhà Giu-đa và nhà Y-sơ-ra-ên, bởi vì Đức Chúa Trời đã sai các tông đồ của Ngài là các đấng tiên tri đến với họ để công bố Lời của Đức Chúa Trời cùng các mạng lệnh của Ngài để cáo trách lòng gian ác của họ và kêu gọi họ trở lại với Đức Chúa Trời để được sống, nhưng họ đã không nghe lời các đấng tiên tri đó, mà còn tìm cách giết các tiên tri đó nữa. Họ không muốn nghe Lời của Đức Chúa Trời nên họ dập tắt các Lời đó bằng cách giết hại các tiên tri của Đức Chúa Trời. Một trong nhiều tiên tri đã bị nhà Y-sơ-ra-ên bắt bớ và tìm giết đó là tiên tri Ê-li.

1 Các vua 18:1-46 > 19:1-2: Cách lâu ngày, trong năm thứ ba có lời của Đức Giê-hô-va phán dạy Ê-li rằng: **Hãy đi, ra mắt A-háp: ta sẽ khiến mưa sa xuống đất. Vậy, Ê-li đi ra mắt A-háp. Và, tại Samari có cơn đói kém quá đỗi. A-háp sai gọi Áp-đia, là quan gia tể mình. (Áp-đia rất kính sợ Đức Giê-hô-va. Xảy ra khi Giê-sa-bên diệt hết các đấng tiên tri của Đức Giê-hô-va, thì Áp-đia có đem một trăm đấng tiên tri đi giấu trong hai hang đá, mỗi hang năm mươi người, dùng bánh và nước mà nuôi họ.)** A-háp nói với Áp-đia rằng: **Hãy đi khắp xứ, xem hết thủy các suối và khe, có lẽ chúng ta sẽ tìm được cỏ, và cứu cho ngựa và la còn sống, không phải diệt hết các súc vật ta chăng? Vậy, hai người chia xứ đi tuần.** A-háp đi một mình con đường này, và Áp-đia đi một mình con đường kia. Áp-đia đang đi đường, thì gặp Ê-li ra đón mình. Áp-đia nhìn biết người, sắp mình xuống đất, mà thưa rằng: **Hỡi Ê-li chúa tôi! có phải ông chăng? Người đáp: Ủ phải ta. Người hãy đi nói với chủ người rằng: Ê-li ở đây.** Áp-đia tiếp rằng: **Tôi có phạm tội gì, mà ông muốn phó kẻ tôi tớ ông vào tay A-háp, hầu cho người giết tôi đi? Tôi chỉ Giê-hô-va Đức Chúa Trời hằng sống của ông mà thôi, chẳng dân nào nước nào mà chủ tôi không sai đến tìm ông và khi người ta đáp rằng: Ê-li không có đây, thì người bắt nước bắt dân ấy thì ông không ai gặp ông. Mà bây giờ, ông lại nói với tôi tớ rằng: Hãy đi nói với chủ người: Ê-li ở đây. Rồi khi tôi lìa khỏi ông, sẽ có thần của Đức Giê-hô-va đem ông đi nơi nào tôi chẳng biết; vậy, khi tôi đi thuật lại cùng A-háp, mà người không thấy ông, ắt sẽ giết tôi đi. Và, kẻ tôi tớ ông kính sợ Đức Giê-hô-va từ khi thơ ấu. Khi Giê-sa-bên giết các tiên tri của Đức Giê-hô-va, thì tôi có giấu một trăm tiên tri của Đức Giê-hô-va trong hai hang đá, mỗi hang năm mươi người, dùng bánh và nước mà nuôi họ; người ta há không có thuật điều đó cho chúa tôi hay sao? Và bây giờ, ông biểu tôi: Hãy đi nói với chủ người rằng: Ê-li ở đây. Người ắt sẽ giết tôi đi.** Ê-li đáp rằng: **Ta chỉ sanh mạng Đức Giê-hô-va vạn quân, là Đấng ta phục sự, mà thôi rằng: Chính ngày nay ta sẽ ra mắt A-háp. Vậy, Áp-đia đi đón A-háp, và thuật lại cho người. A-háp bèn đi đón Ê-li. Vừa khi A-háp thấy Ê-li, thì nói rằng: Có phải người, là kẻ làm rối loạn Y-sơ-ra-ên chăng? Ê-li đáp rằng: Chẳng phải tôi làm rối loạn Y-sơ-ra-ên đâu; bèn là vua và nhà cha vua, bởi vì vua đã bỏ điều răn của Đức Giê-hô-va, và đã tin theo thần Ba-anh. Vậy bây giờ vua hãy sai người đi nhóm cả Y-sơ-ra-ên, với bốn trăm năm mươi tiên tri của Ba-anh, và bốn trăm tiên tri của Át-tạt-tê, ăn tại bàn Giê-sa-bên, khiến họ đến cùng tôi trên núi Cạt-mên. Vậy, A-háp sai người đi nhóm cả dân Y-sơ-ra-ên và**

những tiên tri đến núi Cạt-mên. Đoạn Ê-li đến trước mặt dân sự mà nói rằng: Các người đi gieo hai bên cho đến chừng nào? Nếu Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, khá theo Ngài; nếu Ba-anh là Đức Chúa Trời, hãy theo hắn. Song dân sự không đáp một lời. Bấy giờ, Ê-li nói với dân sự rằng: Trong vòng những tiên tri của Đức Giê-hô-va, chỉ một mình ta còn lại; còn các tiên tri Ba-anh số là bốn trăm năm mươi người. Vậy, hãy cho chúng ta hai con bò đực; họ phải chọn một con cho mình, sả ra từ miếng, sắp để trên củi, nhưng chớ châm lửa. Còn ta, ta sẽ làm con bò kia, để nó trên củi, nhưng không châm lửa. Đoạn, hãy kêu cầu danh của thần các người, còn ta, ta sẽ kêu cầu danh của Đức Giê-hô-va. Thần đáp lời bằng lửa, ấy quả là Đức Chúa Trời. Cả dân sự đều đáp rằng: Lời nói rất phải. Ê-li bèn nói với những tiên tri Ba-anh rằng: hãy chọn một con bò đực, làm nó trước đi, vì các người đông; rồi hãy cầu khẩn danh của thần các người; nhưng chớ châm lửa. Vậy, chúng bắt con bò mà người ta đã ban cho mà làm nó; rồi từ sớm mai đến trưa, chúng cầu khẩn danh của Ba-anh, và rằng: Hỡi Ba-anh! xin đáp lời chúng tôi. Nhưng chẳng có tiếng gì, cũng chẳng ai đáp lời; chúng đều nháy chung quanh bàn thờ mình đã dựng lên. Khi đã đến trưa, Ê-li nhạo chúng mà rằng: Khá la lớn lên đi, vì người là thần; hoặc người đang suy gẫm, hoặc ở đâu xa, hoặc đang đi đường; hay là có lẽ người ngủ, và sẽ thức dậy. Vậy, chúng kêu lớn tiếng; và theo thói lệ họ, lấy gươm giáo gạch vào mình cho đến chừng máu chảy ra. Khi quá trưa rồi, họ cứ nói tiên tri như vậy cho đến giờ dâng của lễ chay ban chiều; nhưng vẫn không có tiếng gì, chẳng ai đáp lời, cũng không có ý đến. Bấy giờ, Ê-li nói với cả dân sự rằng: Hãy đến gần ta. Dân sự bèn đến gần người. Đoạn, Ê-li sửa lại cái bàn thờ của Đức Giê-hô-va bị phá hủy. Người lấy mười hai hòn đá, theo số mười hai chi phái của các con trai Gia-cóp, là người mà lời của Đức Giê-hô-va đã phán cho rằng: Y-sơ-ra-ên sẽ là tên người. Người dùng mười hai hòn đá ấy mà dựng lên một cái bàn thờ nhân danh Đức Giê-hô-va; chung quanh bàn thờ, người đào một cái mương dựng được hai đầu hột giống; rồi chất củi, sả bò tở ra từ miếng, và sắp nó lên trên củi. Kế người nói: Hãy múc đầy bốn bình nước, và đem đổ trên của lễ thiêu và củi. Người lại nói: Hãy làm lần thứ nhì; thì người ta làm lần thứ nhì. Người tiếp: Hãy làm lần thứ ba, và họ làm lần thứ ba, cho đến đổi nước chảy chung quanh bàn thờ, và đầy cái mương nữa. Đến giờ dâng của lễ chay ban chiều, tiên tri Ê-li đến gần và nguyện rằng: Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, của Y-sác, và của Y-sơ-ra-ên, ngày nay xin hãy tỏ cho người ta biết rằng Ngài là Đức Chúa Trời trong Y-sơ-ra-ên, rằng tôi là kẻ tôi tớ Ngài, và tôi vâng lời Ngài mà làm mọi sự này. Đức Giê-hô-va ôi! Xin nhậm lời tôi, xin đáp lời tôi, hầu cho dân sự này nhìn biết rằng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, và Ngài khiến cho lòng họ trở lại. Lửa của Đức Giê-hô-va bèn giáng xuống, thiêu đốt của lễ thiêu, củi, đá, bụi, và rút nước trong mương. Thấy vậy, cả dân sự sắp mình xuống đất, và la rằng: Giê-hô-va là Đức Chúa Trời! Giê-hô-va là Đức Chúa Trời! Ê-li nói với chúng rằng: Hãy bắt các tiên tri của Ba-anh, chớ cho thoát một người nào. Chúng bèn bắt họ, Ê-li đem họ xuống dưới khe Ki-sôn, và giết họ tại đó. Đoạn, Ê-li nói cùng A-háp rằng: Hãy đi lên, ăn và uống, vì tôi đã nghe tiếng mưa lớn. Vậy, A-háp trở lên đặng ăn uống. Nhưng Ê-li leo lên chót núi Cạt-mên, cúi xuống đất và úp mặt mình giữa hai đầu gối. Đoạn, người nói với kẻ tôi tớ mình rằng: Xin hãy đi lên, ngó về phía biển. Kẻ tôi tớ đi lên xem, nhưng nói rằng: Không có chi hết. Ê-li lại nói: Hãy trở lên bảy lần. Lần thứ bảy, kẻ tôi tớ đáp rằng: Tôi thấy ở phía biển lên một cụm mây nhỏ như lòng bàn tay, Ê-li bèn tiếp: Hãy đi nói với A-háp rằng: Hãy thắng xe và đi xuống, kéo mưa cầm vua lại chẳng. Trong một lúc, trời bị mây che đen, gió nổi dậy, và có cơn mưa rất lớn. A-háp bèn lên xe mình, đi đến Gít-rê-ên. Tay Đức Giê-hô-va giáng trên Ê-li; người thất lưng, chạy trước A-háp cho đến khi tới Gít-rê-ên... A-háp thuật lại cho Giê-sa-bên mọi điều Ê-li đã làm, và người đã dùng gươm giết hết thầy tiên tri Ba-anh làm sao. Giê-sa-bên sai một sứ giả đến Ê-li mà nói rằng: Nếu ngày mai trong giờ này, ta không xử mạng sống người như mạng sống của một người trong chúng nó, nguyện các thần đấng ta cách nặng nề.

Vua A-háp cùng dân Y-sơ-ra-ên đã chứng kiến quyền phép của Đức Giê-hô-va ngự trên tiên tri Ê-li và phép lạ đã xảy ra theo như lời cầu nguyện của tiên tri Ê-li và hết thầy những người Y-sơ-ra-ên cùng vua A-háp đã thấy rõ sự hiện diện của Đức Giê-hô-va và họ nhận biết tiên tri Ê-li là người của Đức Chúa Trời và những lời của tiên tri Ê-li nói ra đó là ý muốn của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời đã dùng tiên tri Ê-li cáo trách vua A-háp và hết thầy người Y-sơ-ra-ên vì tội lỗi của họ thờ lạy thần tượng hư không mà

cũng muốn nhận được phước hạnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, đó là sự đi gieo hai hàng của họ và Đức Chúa Trời đã dùng tay tiên tri Ê-li giết các tiên tri của Ba-anh mà thực ra Ba-anh là thần tượng do người ta tự nghĩ ra mà không phải là thần. Đức Chúa Trời cũng đã làm ơn cho dân Y-sơ-ra-ên đó là Ngài khiến mưa xuống theo như lời tiên tri Ê-li cầu xin với Đức Giê-hô-va làm cho dân Y-sơ-ra-ên, để làm chứng cho họ rằng, nếu họ nghe theo lời của Ngài truyền dạy qua tôi tớ của Ngài, là tiên tri Ê-li để hết lòng trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, thì Ngài sẽ thương xót cho, như Ngài đã cho mưa xuống trên đất vậy.

Thế nhưng thay vì hết lòng trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, thì vua A-háp lại để cho Giê-sa-bên vợ của vua lũng đoạn và tìm cách giết tiên tri Ê-li là tôi tớ của Đức Chúa Trời.

Giê-rê-mi 38:1-28: **Sê-pha-tia, con trai Ma-than, Ghê-đa-lia, con trai Pha-su-rơ, Giu-can, con trai Sê-lê-mia, và Pha-su-rơ, con trai Manh-ki-gia, cùng nghe những lời Giê-rê-mi giảng trước mặt cả dân chúng, rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ai ở lại trong thành thì sẽ bị chết bởi gươm đao, đói kém, hoặc ôn dịch; nhưng kẻ nào ra đầu hàng người Canh-đê thì sẽ được sống, được sự sống của nó như được của cướp, thì nó sẽ sống. Đức Giê-hô-va phán như vậy: Thành này chắc sẽ bị phó vào tay đao binh vua Ba-by-lôn, nó sẽ chiếm lấy. Các quan trưởng tâu cùng vua rằng: Xin hãy sai giết người này, vì nó nói những lời dường ấy, làm cho tay của lính chiến ở lại trong thành và của cả dân sự ra yếu đuối; vì người này không tìm sự cứu thoát cho dân, nhưng tìm sự hư hại. Vua Sê-đê-kia đáp rằng: Đây, nó đây, nó ở trong tay các ngươi, vì vua không nghịch cùng các ngươi được. Họ bèn bắt Giê-rê-mi và quăng người xuống hố của Manh-ki-gia, con trai vua, hố ấy ở trong hành lang lính canh; họ dùng dây mà thả Giê-rê-mi xuống. Hố không có nước, chỉ có bùn; Giê-rê-mi bị lút dưới bùn. Ê-bết-Mê-lết, người Ê-thi-ô-bi, làm hoạn quan trong cung vua, nghe người ta quăng Giê-rê-mi xuống hố. Vả, bấy giờ vua đang ngồi tại cửa Bên-gia-min. Ê-bết-Mê-lết từ trong cung vua đi ra và tâu cùng vua rằng: Muôn tâu chúa tôi, những người này đãi tiên tri Giê-rê-mi cách như vậy, vả lại quăng người xuống hố là ác lắm. Người sẽ chết đói tại đó, vì trong thành không còn có bánh nữa. Vua bèn truyền cho Ê-bết-Mê-lết, người Ê-thi-ô-bi, rằng: Hãy từ đây đem ba mươi người đi trực tiên tri Giê-rê-mi lên khỏi hố, trước khi người chưa chết. Ê-bết-Mê-lết đem những người đó theo mình và đi vào cung vua, đến một chỗ ở dưới kho. Tại đó người lấy dẻ và áo cũ, dùng dây dòn xuống dưới hố cho Giê-rê-mi. Ê-bết-Mê-lết, người Ê-thi-ô-bi, nói cùng Giê-rê-mi rằng: Hãy để dẻ và áo cũ ấy trên dây, lót dưới nách ông. Giê-rê-mi làm như vậy. Họ bèn dùng dây kéo Giê-rê-mi lên khỏi hố; rồi Giê-rê-mi ở trong hành lang lính canh. Vua Sê-đê-kia sai tìm tiên tri Giê-rê-mi và đem người riêng ra tại nơi cửa thứ ba của nhà Đức Giê-hô-va. Vua nói cùng Giê-rê-mi rằng: Ta có một điều hỏi ngươi, chớ giấu ta gì hết! Giê-rê-mi bèn tâu vua Sê-đê-kia rằng: Nếu tôi tỏ cho vua điều ấy, vua há chẳng giết tôi sao? còn nếu tôi khuyên vua, chắc vua chẳng nghe tôi. Vua Sê-đê-kia thề cách kín cùng Giê-rê-mi rằng: Thật như Đức Giê-hô-va hằng sống, là Đấng đã làm nên linh hồn này cho chúng ta, ta sẽ không giết ngươi, và không phó ngươi trong tay những người đòi mạng sống ngươi. Giê-rê-mi bèn tâu cùng Sê-đê-kia rằng: Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Nếu người ra hàng đầu các quan trưởng của vua Ba-by-lôn, thì người sẽ được sống, và thành này sẽ không bị đốt bằng lửa; người sẽ sống với cả nhà mình. Nhưng nếu người không ra hàng đầu các quan trưởng của vua Ba-by-lôn, thì thành này sẽ phó trong tay người Canh-đê, họ sẽ dùng lửa đốt đi, và người sẽ không thoát khỏi tay họ. Vua Sê-đê-kia nói cùng Giê-rê-mi rằng: Ta e người Giu-đa đã hàng đầu người Canh-đê, sẽ phó ta vào tay chúng nó, và ta mắc phải chúng nó chê cười chằng. Giê-rê-mi thưa rằng: Người ta sẽ không phó vua đâu. Xin vua hãy vâng theo tiếng Đức Giê-hô-va trong điều tôi nói, thì vua sẽ được ích và được sống. Nhưng nếu vua không khứng đi ra, thì này là lời Đức Giê-hô-va có tỏ cho tôi: Đây, hết thầy đàn bà còn lại trong cung vua Giu-đa sẽ bị dắt đến cùng các quan trưởng của vua Ba-by-lôn; những đàn bà ấy sẽ nói cùng vua rằng: Những bạn thân của vua đã đổ dành vua và được thắng; đoạn, chân vua đã nhúng trong bùn, thì chúng nó trở lui đi. Hết thầy cung phi hoàng tử vua sẽ bị điệu đến nơi người Canh-đê; còn vua, sẽ không thoát khỏi tay chúng nó, nhưng sẽ bị tay vua Ba-by-lôn bắt lấy, và vua sẽ làm cho thành này bị đốt bằng lửa. Bấy giờ Sê-đê-kia nói cùng Giê-rê-mi rằng: Chớ cho ai biết mọi lời này, thì người sẽ không chết. Nếu các quan trưởng nghe ta đã nói cùng người, đến cùng người mà nói rằng: Hãy thuật lại cho chúng ta những điều người nói**

cùng vua và vua nói cùng người; chớ giấu chúng ta, thì chúng ta không giết người, người khá trả lời rằng: Tôi đã cầu xin vua đừng khiến tôi về trong nhà Giô-na-than, kẻo tôi chết ở đó. Các quan trưởng đến tìm Giê-rê-mi và gạn hỏi. Người dùng những lời vua đã truyền mà đáp lại cùng các quan. Họ bèn thôi nói với người vì không ai biết việc đó. Giê-rê-mi ở nơi hành lang lính canh như vậy, cho đến ngày Giê-ru-sa-lem bị lấy. Khi thành bị lấy, người vẫn còn ở đó.

Vua Sê-đê-kia biết Giê-rê-mi là tiên tri của Đức Giê-hô-va nhưng người đã không tôn trọng tiên tri là người đại diện Đức Chúa Trời ở trước mặt dân sự của Ngài. Người có sợ hãi cho mạng sống mình nhưng cứng lòng không tin lời tiên tri nói, dù không bỏ tiên tri Giê-rê-mi xuống hố nữa nhưng vẫn giam giữ người.

Tại sao dân Y-sơ-ra-ên lại không muốn nghe lời các đấng tiên tri đã nhân danh Đức Giê-hô-va mà phán bảo họ phải vâng theo các mạng lệnh của Ngài để được sống?

Câu trả lời đã được Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng, ấy là tại lòng người ta cứng cổ và không chịu vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài.

Ê-sai 30:1-15: Đức Giê-hô-va phán: Khốn thay cho con cái bội nghịch, lập mưu chẳng bởi ý ta, kết ước chẳng cậy Thần ta, hầu cho thêm tội trên tội; chúng nó chưa hỏi miệng ta, đã khởi đi xuống Ê-díp-tô, để cậy sức mạnh của Pha-ra-ôn mà thêm sức cho mình, và núp dưới bóng Ê-díp-tô! Cho nên sức mạnh của Pha-ra-ôn sẽ làm sủ nhục các người, nơi ẩn náu dưới bóng Ê-díp-tô sẽ trở nên sự xấu hổ các người. Các quan trưởng dân nó đã tới Xô-an, sứ giả đã đến Ha-ne; hết thầy sẽ mắc cỡ vì một dân kia chẳng làm ích chi cho mình, chẳng cứu giúp cũng chẳng làm lợi, song làm cho mang hổ mang nhục. Gánh nặng về các thú vật phương nam. Trong xứ gian nan khốn khổ, tự xứ đó đến những sư tử đực, sư tử cái, rắn lục và rắn lửa bay. Chúng nó chở của cải mình trên vai lừa con, vật báu trên gu lạc đà, đặng dâng cho một dân tộc chẳng làm ích gì được hết. Sự cứu giúp của người Ê-díp-tô chẳng qua là hư không vô ích, nên ta đặt tên nó là Ra-háp, ngồi yên chẳng động. Bây giờ, người hãy đi, chạm lời nầy trên bảng nhỏ ở trước mặt họ, hãy chép vào sách, để truyền lại đời sau, mãi mãi không cùng. Dân nầy là bội nghịch, là con cái nói dối, con cái không muốn nghe luật pháp Đức Giê-hô-va; nói với kẻ tiên kiến rằng: Đừng tiên kiến làm chi! nói với kẻ tiên tri rằng: Đừng nói tiên tri về lẽ thật! Hãy nói cho chúng tôi những điều vui thú, hãy lấy những sự huyền hoặc bảo chúng tôi! Hãy lia khỏi đường, bỏ khỏi lối, cất Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên khỏi mặt chúng tôi! Vậy nên, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Vì các người khinh bỏ lời nầy, cậy điều bạo ngược và trái nghịch, mà nương nhờ những sự ấy, bởi cố đó, tội các người như tường nề sắp vỡ, lồi ra trên cao, chỉ trong giây phút sẽ thành linh đổ xuống. Ngài sẽ đập bể nó như cái bình thợ gốm bị bể ra, bể ra từng miếng, chẳng tiếc gì; đến nỗi trong những miếng mẻ nó, sẽ chẳng tìm được một mảnh nào để lấy lửa nơi bếp hay là múc nước nơi hồ. Vả, Chúa Giê-hô-va, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, có phán như vậy: Các người sẽ được rồi, là tại trở lại và yên nghỉ; các người sẽ được sức mạnh, là tại yên lặng và trông cậy. Nhưng các người đã không muốn thế!

Ê-sai 48:1-19: Hỡi nhà Gia-cốp, là những người được xưng bằng danh Y-sơ-ra-ên, ra từ nguồn Giu-đa, hãy nghe đây; các người chỉ danh Đức Giê-hô-va mà thề, kêu cầu Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, nhưng chẳng lấy lòng chân thật và công bình. Vì họ lấy thành thánh làm danh mình, và cậy Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên; danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân. Ta đã phán từ xưa về những sự qua rồi; những sự ấy ra từ miệng ta, và ta đã rao ra: ta đã làm thành linh, và những sự đó đã xảy đến. Hỡi Y-sơ-ra-ên, vì ta biết người cứng cổ, gáy người là gân sắt, trán người là đồng, nên ta đã phán những sự đó từ xưa, đã dạy người về những sự đó trước khi chưa đến, kẻo người nói rằng: Ấy là thần tượng ta đã làm nên, tượng chạm hoặc đúc của ta đã dạy biểu mọi điều đó. Người đã nghe rồi, hãy thấy mọi điều đó, sao các người không nói phôi đi? Từ nay về sau, ta tỏ ra những sự mới, là sự kín nhiệm người chưa biết. Bây giờ những sự đó mới dựng nên, không phải ngày xưa đã có; trước ngày nầy người chưa nghe chi hết, kẻo người nói rằng: Nầy, ta biết sự đó rồi! Không, thật người chưa từng nghe, chưa từng biết, tai người chưa mở ra; vì ta biết rằng người làm gian dối luôn, từ trong lòng mẹ đã được gọi là bội nghịch. Ta vì danh mình mà tạm nhịn giận ta; vì sự vinh hiển mình mà nhịn nhục đối với người, đặng không hủy diệt người. Nầy, ta luyện người, nhưng không phải như luyện bạc; ta đã thử người trong lò hoạn nạn. Ấy là vì ta, vì một mình ta, mà ta sẽ làm điều đó; vì ta há để nhục

đanh ta sao? Ta sẽ chẳng nhường sự vinh hiển ta cho thần nào khác. Hỡi Gia-cốp, và người, Y-sơ-ra-ên ta đã gọi, hãy nghe lời ta: Ta là Đấng đó; ta là đầu tiên và cũng là cuối cùng. Tay ta đã lập nền đất, tay hữu ta đã giương các tầng trời; ta gọi đến, trời đất đều đứng lên. Các người hãy nhóm lại hết thầy, và hãy nghe: Trong vòng họ có ai đã rao ra những sự này không? Người mà Đức Giê-hô-va yêu, sẽ làm điều đẹp ý Ngài nghịch cùng Ba-by-lôn, và cánh tay người sẽ giá lên nghịch cùng người Canh-đê. Ta, chính ta đã phán, và đã gọi người; ta đã khiến người đến, người sẽ làm thành vương đường lối mình. Các người hãy đến gần ta, và nghe điều này: Từ lúc ban đầu ta chưa từng nói cách kín giấu. Vừa lúc có sự ấy, ta đã ở đó rồi. Vả, bây giờ, Chúa Giê-hô-va, và Thần của Ngài, sai ta đến. Đức Giê-hô-va, Đấng Cứu chuộc người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Ta là Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời người, là Đấng dạy cho người được ích, và dắt người trong con đường người phải đi. Than ôi! ước gì người đã để ý đến các điều răn ta! thì sự bình an người như sông, và sự công bình người như sóng biển, dòng dõi người như cát, hoa trái của ruột già người như sụn (*sỏi mịn*), danh người chẳng bị diệt bị xóa trước mặt ta.

Chúng ta hãy nhìn xem Lời Chúa phán về dân Y-sơ-ra-ên: Dân này là bội nghịch, là con cái nói dối, con cái không muốn nghe luật pháp Đức Giê-hô-va; nói với kẻ tiên kiến rằng: Đừng tiên kiến làm chi! nói với kẻ tiên tri rằng: Đừng nói tiên tri về lẽ thật! Hãy nói cho chúng tôi những điều vui thú, hãy lấy những sự huyền hoặc bảo chúng tôi! Hãy lìa khỏi đường, bỏ khỏi lối, cất Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên khỏi mặt chúng tôi!

Đức Chúa Trời thấy dân Y-sơ-ra-ên không muốn nghe Lời của Đức Chúa Trời, không muốn nghe lẽ thật của Ngài mà chỉ muốn nghe những sự nói dối, là những sự mà xác thịt của họ thích mà thôi, **Vậy nên, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Vì các người khinh bỏ lời này, cậy điều bạo ngược và trái nghịch, mà nương nhờ những sự ấy, bởi cơ đó, tội các người như tường nề sắp vỡ, lồi ra trên cao, chỉ trong giây phút sẽ thành linh đổ xuống.**

Đức Giê-hô-va dùng các tiên tri của Ngài để kêu gọi họ trở lại để được cứu rỗi, nhưng họ đã không tin, không muốn nghe các lời đó. Lời Chúa chép: **Các người sẽ được rỗi, là tại trở lại và yên nghỉ; các người sẽ được sức mạnh, là tại yên lặng và trông cậy. Nhưng các người đã không muốn thế!**

Đức Chúa Trời nhân từ đã vì Danh Ngài mà nhịn nhục với tuyển dân của Ngài và Đức Chúa Trời đã phán rằng: **Than ôi! ước gì người đã để ý đến các điều răn ta! thì sự bình an người như sông, và sự công bình người như sóng biển, dòng dõi người như cát, hoa trái của ruột già người như sụn (*sỏi mịn*), danh người chẳng bị diệt bị xóa trước mặt ta.**

Chúng ta biết rằng các mạng lệnh và các điều răn mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó là con đường của sự sống lại và sự sống đời đời và Lời của Đức Chúa Trời là sự sáng của tâm linh loài người được ban cho loài người ấy là để trang bị cho tâm linh của loài người vốn đã vì tội lỗi của A-đam mà bị thiếu hụt đi, không thể soi sáng cho cái lòng của người ta để nhận biết được ý muốn tốt lành của Đức Chúa Trời, nhưng người ta đã không tin vào Lời của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên ma quỷ đã nhân dịp mà đồn luy trong lòng, trong trí của họ khiến họ chống nghịch các mạng lệnh của Đức Chúa Trời cùng chống lại các tội tở của Đức Chúa Trời.

Chúa Jêsus đã phán về những phước hạnh cao nhất mà Đức Chúa Cha toàn năng mong muốn cho tuyển dân của Ngài nhận được, tức là những sự mà Đức Chúa Trời đã sẵn sẵn cho những người nào trở lại với Ngài sẽ nhận được, nhưng các phước hạnh cao nhất đó không thuộc về xác thịt của người ta nhưng thuộc về tâm linh của những người có lòng kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến luật pháp công bình của Ngài.

Khi Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra qua các tội tở của Ngài, thì ấy là chính Đức Chúa Trời đã cậy các tội tở đó thay Ngài để kêu gọi người ta đến với Đức Chúa Trời thông qua sự tin và tiếp nhận các lời đó cho mình bằng đức tin, hầu cho các lời đó sẽ được thành trên chính cuộc đời của người đó.

Đức Chúa Trời không dùng các phước hạnh đó để cám dỗ ai, bởi vì các phước hạnh cao nhất đó không ban cho cách nhưng không, nhưng là phần thưởng của sự công bình cho những người nào tin mình thuộc về Đức Chúa Trời và muốn trở lại làm con của Ngài để hầu việc Ngài và thờ phượng Ngài.

Phần thưởng của sự công bình cho những người được xứng đáng với các phước hạnh cao nhất đó là thuộc về Nước Đức Chúa Trời và các phần thưởng đó không phải là vật trang sức nhưng là bằng chứng về sự sống lại và sự sống đời đời của tâm linh những người được gọi là con cái trung tín của Đức Chúa

Trời.

Dân Y-sơ-ra-ên đã mượn danh tiếng thành Giê-ru-sa-lem để làm vinh hiển mình và mượn Danh Đức Giê-hô-va để nhờ cậy cho những sự mà xác thịt họ có cần nhưng họ lại không tôn trọng Danh Đức Giê-hô-va và cũng không tôn trọng ý muốn của Ngài và những sự mà người ta đã làm đó là không công bình đối với Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. Đức Chúa Trời biết trước mọi sự nên tại nơi đồng vắng Si-na-i, Ngài đã phán với Môi-se về những sự sẽ xảy ra trong dân Y-sơ-ra-ên.

Phục truyền luật lệ ký 32:1-29: **Hỡi trời, hãy lắng tai, tôi sẽ nói; Và đất, hãy nghe những lời của miệng tôi. Đao của tôi rải ra như mưa; Lời tôi sa xuống khác nào sương móc, tựa mưa tro trên cây cỏ, tở như mưa tầm tã trên đồng xanh. Vì tôi sẽ tung hô Danh Giê-hô-va. Hãy tôn sự oai nghiêm cho Đức Chúa Trời chúng tôi! Công việc của Hòn Đá là trọn vẹn; Vì các đường lối Ngài là công bình. Ấy là Đức Chúa Trời thành tín và vô tội; Ngài là công bình và chánh trực. Chúng đáng mang xấu hổ, vì đã phản Ngài, chẳng phải con trai của Ngài nữa: quả là một dòng dõi gian tà và điên đảo! Hỡi dân khờ dại không trí, các người báo đáp Đức Giê-hô-va như vậy sao? Ngài há chẳng phải là Cha người, Đấng đã chuộc người chẳng? Há chẳng phải Ngài đã dựng nên người, và lập người sao? Hãy nhớ lại những ngày xưa; Suy xét những năm của các đời trước; Hãy hạch hỏi cha người, người sẽ dạy cho. Cùng các trưởng lão, họ sẽ nói cho. Khi Đấng Chí Cao phân phát sản nghiệp cho muôn dân, phân rẽ những con cái A-đam, thì Ngài định bờ cõi của các dân, cứ theo số dân Y-sơ-ra-ên. Vì phần của Đức Giê-hô-va là dân Ngài, Gia-cốp là cơ nghiệp Ngài. Ngài tìm được người trong một nơi rừng-rú, tại nơi vắng vẻ, giữa những tiếng hét la của đồng vắng. Ngài bao phủ người, săn sóc người, gìn giữ người như con người của mắt mình. Như chim đại bàng pháp phối giỡn ở mình, bay chung quanh con nhỏ mình, xòe cánh ra xốt nó, và cõng nó trên chéo cánh mình thế nào, thì một mình Đức Giê-hô-va đã dẫn dắt người thế ấy, không có thần nào khác ở cùng người. Ngài đã khiến người cỡi trên các nơi cao của xứ, Y-sơ-ra-ên ăn hoa quả của đồng ruộng, Ngài khiến người hút mật của hòn đá, dầu của hòn đá cứng hơn hết, và nút mỡ sữa bò và sữa chiên. Ngài ban cho người mỡ chiên con, Chiên đực sanh tại Ba-san, và dê đực, cùng bột lọc nhất hạng của lúa mạch; Người có uống huyết của nho như rượu mạnh. Giê-su-run đã mập mập và cất vỏ đá hậu, Người trở nên mập, lớn và béo tròn. Người đã lia bỏ Đức Chúa Trời, là Đấng dựng nên người, và khinh dể Hòn Đá của sự chứng cứu người. Chúng nó trêu ghẹo Ngài phân bì, bởi sự cúng thờ những thần khác, chộc giận Ngài vì các sự gồm ghĩc; Tế lễ những ma quỷ chẳng phải là Đức Chúa Trời, quỳ lạy các thần mà mình chưa hề biết, tức là các thần mới vừa đến ít lâu, mà tổ phụ các người không kính sợ. Người không kể đến Hòn Đá sanh mình. Và quên Đức Chúa Trời đã tạo mình. Đức Giê-hô-va có thấy điều đó, nên trong cơn thịnh nộ, Ngài đã từ bỏ các con trai và con gái mình. Ngài có phán: Ta sẽ giấu mặt ta, để xem sự cuối cùng của chúng nó ra sao; Vì là một dòng dõi gian tà, là những con cái không có lòng trung tín. Chúng nó giục ta phân bì, vì cúng thờ thần chẳng phải là Đức Chúa Trời, lấy sự hư không mà chộc giận ta; Ta cũng vậy, lấy một dân tộc hèn mà trêu sự phân bì của chúng nó, lấy một nước ngu dại mà chộc giận chúng nó. Vì có lửa nổi phừng trong cơn giận ta, cháy cho đến đáy sâu âm phủ, thiêu nuốt đất và thổ sản, cùng cháy đốt nền các núi. Ta sẽ chất những tai vạ trên mình chúng nó, bắn chúng nó hết các tên ta. Chúng nó sẽ bị đói hao mòn, bị rét tiêu đi, và một thứ dịch hạch độc dữ ăn nuốt. Ta sẽ khiến răng thú rừng, và nọc độc của loài bò dưới bụi đến hại chúng nó. Ngoài thì gươm dao, trong thì kinh khủng Sẽ làm cho trai trẻ, gái đồng trinh, và con đang bú, luôn với người già bạc đều bị diệt vong. Ta nói rằng: Ta sẽ lấy hơi thở ta quét sạch chúng nó đi, diệt kỷ niệm chúng nó khỏi loài người. Song sợ thù nghịch nhiech nhóc, kẻ cừu địch chúng nó lắm hiểu, la rằng: Tay chúng tôi đã tỏ sức cao cường, chớ chẳng phải Đức Giê-hô-va có làm mọi điều ấy đâu! Vì là một dân mất trí, trong lòng không có thông minh! Chớ chi họ khôn ngoan và hiểu được, ước gì nghĩ đến sự cuối cùng vẫn đời họ!**

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 29 trên như sau: **O that they were wise^{H2449}, that they understood^{H7919} this^{H2063}, that they would consider^{H995} their latter^{H319} end!**

Nghĩa là: **Ôi nếu như họ khôn ngoan mà hiểu được điều này, tức là họ sẽ nhận biết sự cuối cùng của mình!**

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp công bình của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-na-i, Đức Chúa Trời đã cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên phải nghĩ đến sự cuối cùng của cuộc đời mình, chứ không phải chỉ nghĩ về sự hiện tại của xác thịt mình. Đức Chúa Trời muốn lòng của dân Y-sơ-ra-ên luôn nhận biết về sự cuối cùng của họ, nghĩa là họ phải nghĩ đến khi mà thân thể xác thịt của người ta phải trở về bụi đất thì linh hồn của người ta sẽ về đâu? chốn âm phủ hay là chốn thiên đàng ?

Các bài giảng mà Chúa Jêsus đã giảng ra đều nhắc nhở những người nghe Ngài phải nhận biết được sự cuối cùng của mình ngay trong lúc hiện tại này, là khi họ được nghe các Lời của Chúa rao giảng ra đó thì họ đang ở đâu và nếu như ngay sau đó thân thể xác thịt của họ phải qua đời thì linh hồn của họ sẽ về đâu?

Chúa Jêsus đã phán về lý do tại sao người ta lại bất bố, vu cáo các tội tở của Đức Chúa Trời, đó là vì họ đã bị sự tối tăm cầm buộc và những người đó không muốn đến với sự sáng bởi hai lẽ, một là vì họ kiêu ngạo không muốn tội lỗi của mình bị bộc lộ ra, hai là những người đó muốn sống tự do trong sự tối tăm bởi vì họ không muốn ràng buộc bởi luật pháp công bình của Đức Chúa Trời.

Giăng 3:20-21: Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus đã không phán rằng chỉ những người giữ chức vụ tội tở của Ngài mới bị những người thuộc về thế gian bắt bố, nhưng Ngài đã phán rằng: **Khi nào vì cố ta mà người ta mắng nhiếc, bắt bố, và lấy mọi điều dữ nói vu cho các người, thì các người sẽ được phước.** Nghĩa là bất kỳ người nào tin Chúa và sống vì cố Danh Chúa thì những người đó sẽ bị thế gian bắt bố và sự bắt bố đó được làm qua những sự vu cáo, sự chửi rủa, công kích, chống đối bằng tất cả mọi thủ đoạn hoặc trực tiếp hoặc gián tiếp, hoặc bằng sức mạnh của quyền lực, bằng vũ lực hoặc bằng những sự lừa dối, gian lận để vu cáo, bôi nhọ, xuyên tạc hoặc bày đặt hoặc thêu dệt những sự bịa đặt nghịch lại những người thuộc về Chúa với mục đích gian ác, thâm độc, nhẫn tâm, hiểm độc để bôi nhọ thân phận của những người thuộc về Chúa cùng những sự mà những người thuộc về Chúa đã rao giảng ra, nhằm mục đích tước đoạt quyền hợp pháp, danh dự, nhân phẩm của những người đó trong xã hội để những người đó bị phân rẽ, bị khinh rẻ, bị xua đuổi thậm chí phải chết đi mà mục đích cuối cùng của những công việc đó là dập tắt sự sáng thật của Tin lành Đấng Christ.

Mưu chước của ma quỷ là bằng mọi cách để sự sáng thật của Nước Đức Chúa Trời không được tỏ ra trên trái đất này, hầu cho chúng tiếp tục có nơi ẩn náu cho đến ngày chúng bị vớt vào trong hồ lửa đời đời.

Từ trên thiên đàng, Chúa Jêsus đã phán với các Hội-thánh của Ngài phải biết rõ mưu chước sâu hiểm của ma quỷ: **Người cũng hãy viết thư cho thiên sứ của Hội thánh Thi-a-ti-rơ rằng: Đây là lời phán của Con Đức Chúa Trời, là Đấng mắt như ngọn lửa, và chân như đồng sáng: ta biết công việc người, lòng thương yêu người, đức tin người, sự hầu việc trung tín người, lòng nhịn nhục người, và công việc sau rốt người còn nhiều hơn công việc ban đầu nữa. Nhưng điều ta trách người, ấy là người còn dung cho Giê-sa-bên, người nữ ấy xưng mình là tiên tri, dạy dỗ và phỉnh phờ tội tở ta, đặng rủ chúng nó phạm tà dâm, và ăn thịt cúng thần tượng. Ta đã cho nó thì giờ để ăn năn, mà nó chẳng muốn ăn năn điều tà dâm nó! Nay, ta quăng nó trên giường đau đớn, và phàm kẻ nào phạm tội tà dâm với nó, mà không ăn năn việc làm của nó, thì ta cũng quăng vào tai nạn lớn. Ta sẽ đánh chết con cái nó; và mọi Hội thánh sẽ rõ ta là Đấng dò biết lòng dạ loài người; và ta sẽ tùy công việc của mỗi người trong các người mà báo lại. Nhưng, với các người là kẻ khác ở tại Thi-a-ti-rơ, chưa từng nhận lấy đạo đó và chưa biết điều sâu hiểm của quỷ Sa-tan, như chúng vẫn nói, thì ta phán dặn rằng ta không gán cho các người gánh nặng khác. Chỉ các người khá bền giữ những điều mình đã có, cho tới chừng ta đến. Kẻ nào thắng, và giữ các việc của ta đến cuối cùng, ta sẽ ban cho quyền trị các nước: kẻ đó sẽ cai trị bằng một cây gậy sắt, và sẽ phá tan các nước như đồ gốm, khác nào chính ta đã nhận quyền cai trị đó nơi Cha ta. Ta sẽ cho kẻ ấy ngôi sao mai. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!** (Khải huyền 2:18-29)

Đức Chúa Jêsus đã biết trước mưu chước của ma quỷ bởi vì Ngài là Đấng đã tạo nên muôn vật theo ý muốn của Đức Chúa Cha, nên Ngài đã phán trước cho hết thảy những người sẽ tin Ngài sau khi được nghe Lời của Ngài thì hết thảy những người nào tin Ngài và sống cho Ngài thì sẽ vì cố Danh Ngài ở trên

cuộc đời của những người đó mà thế gian sẽ bắt bớ, sẽ làm những sự như Ngài đã nói để nhằm mục đích khiến những người đó nếu không nhận biết được mưu chước của ma quỷ và sự mưu luận của Đức Chúa Trời thì những người đó sẽ mất đức tin mà sa ngã.

Trong sự mưu luận của Đức Chúa Trời dành cho hết thảy những người sẽ tin đến danh Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời thì đều sẽ bị bắt bớ mà lý do của sự bắt bớ đó là ma quỷ muốn dập tắt sự sáng thật của Đức Chúa Trời ở trong những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ.

Phần nhiều người tin Chúa vẫn chưa thật sự hiểu được giá trị quan trọng của Danh Đức Chúa Jêsus Christ ở trên cuộc đời của người tin Chúa, nghĩa là khi người ta xưng mình là người tin Đức Chúa Jêsus Christ và thờ phượng Ngài, thì Đức Chúa Trời sẽ khiến cho người đó được đối diện với quyền lực tối tăm đang hành động trong thế gian này, tức là trên những người chưa được giải cứu, giải phóng và giải thoát khỏi quyền lực của ma quỷ. Khi người tin Chúa đã thuộc về sự sáng thì người ấy mới thật sự thấy rõ được quyền lực của sự tối tăm và đang hành động trong thân thể xác thịt của những người chưa được cứu rỗi và bấy giờ người ấy mới nhận biết được mình đã nhờ ân điển của Đức Chúa Trời mà được cứu rỗi.

Ê-phê-sô 2:1-10: **Còn anh em đã chết vì lầm lỗi và tội ác mình, đều là những sự anh em xưa đã học đòi, theo thói quen đời nầy, vâng phục vua cầm quyền chốn không trung tức là thần hiện đang hành động trong các con bạn nghịch. Chúng ta hết thảy cũng đều ở trong số ấy, trước kia sống theo tư dục xác thịt mình, làm trọn các sự ham mê của xác thịt và ý tưởng chúng ta, tự nhiên làm con của sự thanh nộ, cũng như mọi người khác. Nhưng Đức Chúa Trời, là Đấng giàu lòng thương xót, vì cố lòng yêu thương lớn Ngài đem mà yêu chúng ta, nên đang khi chúng ta chết vì tội mình, thì Ngài làm cho chúng ta sống với Đấng Christ, ấy là nhờ ân điển mà anh em được cứu, và Ngài làm cho chúng ta đồng sống lại và đồng ngồi trong các nơi trên trời trong Đức Chúa Jêsus Christ, hầu cho về đời sau tỏ ra sự giàu có vô hạn của ân điển Ngài, mà Ngài bởi lòng nhân từ đã dùng ra cho chúng ta trong Đức Chúa Jêsus Christ. Và, ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin, mà anh em được cứu, điều đó không phải đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải bởi việc làm đâu, hầu cho không ai khoe mình; vì chúng ta là việc Ngài làm ra, đã được dựng nên trong Đức Chúa Jêsus Christ để làm việc lành mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn trước cho chúng ta làm theo.**

Ma quỷ tìm đủ mọi cách để ngăn trở Tin-Lành của Đức Chúa Jêsus Christ, khiến cho người ta không tin vào Tin-Lành của Đấng Christ nên chúng nhằm vào những người tin Chúa mà chưa thật vững vàng trong đức tin cùng chưa đủ sự hiểu biết về quyền phép của Đức Chúa Trời có ở trong Lời của Ngài. Vì nếu người tin Chúa mà chưa vào được Nước Đức Chúa Trời, chưa được hưởng quyền phép của đời sau, chưa được nhận sự ban cho Đức Thánh-Linh, chưa được biết lẽ thật, thì những người ấy chưa được sở hữu quyền phép của Tin-Lành bình an, chưa cầm được gươm của Đức Thánh-Linh để đứng vững được trong cơn chiến trận.

Ê-phê-sô 6:10-18: **Vả lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối nầy, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lẽ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền đỗ trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thảy các thánh đồ.**

Tất cả những lời trên là những tiêu chuẩn, những điều kiện phải có trong những người sống vì cố Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, làm chứng nhân cho Đấng đã cứu chuộc mình, không phải bằng lời nói mà bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh cộng với lòng tin quyết nữa.

1 Tê-sa-lô-ni-ca 1:5a: **Vả, đạo Tin Lành chúng tôi đã rao truyền cho anh em, không những bằng lời nói thôi, lại cũng bằng quyền phép, Đức Thánh Linh và sức mạnh của sự tin quyết nữa.**

1 Giăng 3:18-24: **Hỡi các con cái bé mọn, chớ yêu mến bằng lời nói và lưỡi, nhưng bằng việc làm**

và lễ thật. Bởi đó, chúng ta biết mình là thuộc về lễ thật, và giục lòng vững chắc ở trước mặt Ngài. Vì nếu lòng mình cáo trách mình, thì Đức Chúa Trời lại lớn hơn lòng mình nữa, và biết cả mọi sự. Hỡi kẻ rất yêu dấu, vì bằng lòng mình không cáo trách, thì chúng ta có lòng rất dạn dĩ, đặng đến gần Đức Chúa Trời: và chúng ta xin điều gì mặc dầu, thì nhận được điều ấy, bởi chúng ta vâng giữ các điều răn của Ngài và làm những điều đẹp ý Ngài. Vả, nầy là điều răn của Ngài: là chúng ta phải tin đến danh Con Ngài, tức là Đức Chúa Jêsus Christ, và chúng ta phải yêu mến lẫn nhau như Ngài đã truyền dạy ta. Ai vâng giữ các điều răn Ngài thì ở trong Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời ở trong người ấy; chúng ta biết Ngài ở trong lòng chúng ta, là nhờ Đức Thánh Linh mà Ngài đã ban cho chúng ta.

Phần nhiều người tin Chúa đã không nhận thức được trách nhiệm của mình là phải làm chứng nhân cho Đức Chúa Jêsus Christ, giống như công việc của loài người tại nơi vườn Ê-đen là phải trông và giữ vườn vậy, vì mạng lệnh của Đức Chúa Trời đối với loài người là phải sanh sản thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất và làm cho đất phục tùng. Lời của Đức Chúa Trời không phải chỉ cho thuộc thể mà cho cả thuộc linh nữa vì thế cho nên Đức Chúa Jêsus Christ đã hoàn thành giá cứu chuộc nhân loại và chúng ta là con cái của Ngài sẽ phải làm trọn công việc của mình để Nước Đức Chúa Trời được đầy đầy trên đất, không phải cho những người sẽ được sanh ra trong xác thịt loài người nhưng là những người đang sống trong sự chết phải được sanh lại cho Nước Đức Chúa Trời qua sự làm chứng nhân cho Đấng Christ, tức là sự gieo Đạo Nước Đức Chúa Trời vậy.

Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài (cũng như cho hết thảy những người nào sẽ sống cho Ngài) rằng: **Còn như các ngươi, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta, nên ta ban nước cho các ngươi, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, để các ngươi được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.** (Lu-ca 22:28-30)

Sự ban cho Nước Đức Chúa Trời (hay là Nước Thiên đàng) là phần thưởng của sự công bình cho những người xứng đáng, đó là những người sẽ sống cho Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là tiếp tục thi hành chức vụ mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm ở trên đất này, đó là rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời. Rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời nghĩa là rao giảng Tin-Lành bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh để cứu chuộc hết thảy những người nào tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Rô-ma 1:16-32: **Thật vậy, tôi không hổ thẹn về Tin Lành đâu, vì là quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin, trước là người Giu-đa, sau là người Gờ-réc; vì trong Tin Lành nầy có bày tỏ sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi đức tin mà được, lại dẫn đến đức tin nữa, như có chép rằng: Người công bình sẽ sống bởi đức tin. Vả, cơn giận của Đức Chúa Trời từ trên trời tỏ ra nghịch cùng mọi sự không tin kính và mọi sự không công bình của những người dùng sự không công bình mà bắt hiếp lễ thật. Vì điều chi có thể biết được về Đức Chúa Trời thì đã trình bày ra cho họ, Đức Chúa Trời đã tỏ điều đó cho họ rồi, bởi những sự trọn lành của Ngài mắt không thấy được, tức là quyền phép đời đời và bản tánh Ngài, thì từ buổi sáng thế vẫn sờ sờ như mắt xem thấy, khi người ta xem xét công việc của Ngài. Cho nên họ không thể chữa mình được, vì họ đã biết Đức Chúa Trời, mà không làm sáng danh Ngài là Đức Chúa Trời, và không tạ ơn Ngài nữa; song cứ lầm lạc trong lý tưởng hư không, và lòng ngu dốt đầy những sự tối tăm. Họ tự xưng mình là khôn ngoan, mà trở nên điên dại; họ đã đổi vinh hiển của Đức Chúa Trời không hề hư nát lấy hình tượng của loài người hay hư nát, hoặc của điêu, thú, côn trùng. Cho nên Đức Chúa Trời đã phó họ sa vào sự ô uế theo lòng ham muốn mình, đến nỗi tự làm nhục thân thể mình nữa, vì họ đã đổi lễ thật Đức Chúa Trời lấy sự dối trá, kính thờ và hầu việc loài chịu dựng nên thế cho Đấng dựng nên, là Đấng đáng khen ngợi đời đời! A-men. Ấy vì cơ đó mà Đức Chúa Trời đã phó họ cho sự tình dục xấu hổ; vì trong vòng họ, những người đàn bà đã đổi cách dùng tự nhiên ra cách khác nghịch với tánh tự nhiên. Những người đàn ông cũng vậy, bỏ cách dùng tự nhiên của người đàn bà mà hun đốt tình dục người nầy với kẻ kia, đàn ông cùng đàn ông phạm sự xấu hổ, và chính mình họ phải chịu báo ứng xứng với điều lầm lỗi của mình. Tại họ không lo nhìn biết Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Trời đã phó họ theo lòng hư xấu, đặng phạm những sự chẳng xứng đáng. Họ đầy đầy mọi sự không công bình, độc ác, tham lam, hung dữ; chan chứa những điều ghen ghét, giết người, cãi lầy, dối trá, giận dữ; hay mách, gièm chê, chẳng tin kính, xác xược, kiêu ngạo, khoe khoang, khôn khéo về sự làm dữ, không vâng lời cha mẹ; đại dột,**

trái lời giao ước, không có tình nghĩa tự nhiên, không có lòng thương xót. Dầu họ biết mạng lệnh Đức Chúa Trời tỏ ra những người phạm các tội dường ấy là đáng chết, thế mà chẳng những họ tự làm tội đâu, lại còn ưng thuận cho kẻ khác phạm các điều ấy nữa.

Rao giảng Tin-Lành có thể ví như ngọn đèn của Đức Chúa Trời đang chiếu ánh sáng ra soi sáng trên tất cả những người đang ngồi trong bóng của sự chết và sự sáng thật này soi đến đâu thì mọi sự thuộc về tối tăm sẽ phải bị phơi bày ra và nếu những người được sự sáng thật đó soi đến mà nhận biết những sự tối tăm đang trói buộc mình mà trỗi dậy kêu cầu Danh Chúa xin cứu chuộc mình, thì quyền phép của sự sáng thật sẽ cứu người đó, đem người ấy ra khỏi nơi tối tăm đó để đến nơi sáng láng lạ lùng của Đức Chúa Trời.

Rao giảng Tin-Lành không phải chỉ nói về sự sống đời đời sẽ ban cho những người nào tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà còn chỉ cho người ta biết họ đang ở trong sự chết và nếu họ muốn được cứu rỗi bởi Danh của Đức Chúa Jêsus Christ thì người ta phải ra khỏi nơi tối tăm và đó là trách nhiệm của tất cả những người nào muốn nhận được sự cứu rỗi của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời.

Ma quỷ sẽ giận hoảng trước quyền phép trọn vẹn của Tin-Lành Đấng Christ, bởi vì quyền phép của Tin-Lành là sự sáng thật sẽ bộc lộ công việc của ma quỷ cùng thân phận thật của nó ra giữa thiên hạ như Lời của Đức Chúa Trời đã phán trước về điều này qua các tiên tri của Ngài.

Ê-sai 14:12-20: **Hỡi sao mai, con trai của sáng sớm kia, sao ngươi từ trời sa xuống! Hỡi kẻ giày đập các nước kia, ngươi bị chặt xuống đất là thế nào! Ngươi vẫn bụng bảo dạ rằng: Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngai ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc. Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao. Nhưng ngươi phải xuống nơi âm phủ, sa vào nơi vực thẳm! Những kẻ thấy ngươi sẽ ngó chăm ngươi; và nhìn ngươi cách ý tứ, mà rằng: Có phải người này là kẻ đã làm rung rinh đất, day động các nước, làm cho thế gian thành đồng vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buông tha kẻ bị tù về nhà mình đó chẳng? Hết thấy vua các nước đều ngủ nơi lũng tẩm mình cách vinh hiển. Nhưng ngươi thì bị ném xa khỏi mồ mả, như nhánh cây thúí, như áo người bị giết, bị gươm đâm, bị xô xuống trong những đá nơi hố, khác nào thân chết bị giày đập dưới chân! Ngươi sẽ không được hội hiệp cùng các vua trong lăng; vì ngươi đã diệt nước mình và giết dân mình! Dòng dõi kẻ hung ác sẽ không được xưng đến danh nó nữa.**

Ê-xê-chi-ên 28:12-19: **Hỡi con người, hãy làm một bài ca thương về vua Ty-rơ và nói cùng người rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ngươi gồm đủ tất cả, đầy sự khôn ngoan, tốt đẹp trọn vẹn. Ngươi vốn ở trong Ê-đen, là vườn của Đức Chúa Trời. Ngươi đã có đầy mình mọi thứ ngọc báu, là ngọc mã não, ngọc vàng lợt, ngọc kim cương, ngọc thủy thương, ngọc sắc biếc, ngọc bích, ngọc sắc chàm, ngọc sắc xanh, ngọc thông hành, cùng vàng nữa. Nghề làm ra trống cơm ống sáo thuộc về ngươi; từ ngày ngươi mới được dựng nên đã sẵn sẵn rồi. Ngươi là một ché-ru-bin được xúc dầu đang che phủ; ta đã lập ngươi lên trên hòn núi thánh của Đức Chúa Trời; ngươi đã đi dạo giữa các hòn ngọc sáng như lửa. Đường lối ngươi trọn vẹn từ ngày ngươi được dựng nên, cho đến lúc thấy sự gian ác trong ngươi. Nhân ngươi buôn bán thành lợi, lòng ngươi đầy sự hung dữ, và ngươi đã phạm tội; vậy ta đã xô ngươi như là vật ô uế xuống khỏi núi Đức Chúa Trời; hỡi ché-ru-bin che phủ kia, ta diệt ngươi giữa các hòn ngọc sáng như lửa! Lòng ngươi đã kiêu ngạo vì sự đẹp ngươi, và sự vinh hiển của ngươi làm cho ngươi làm hư khôn ngoan mình. Ta đã xô ngươi xuống đất, đặt ngươi trước mặt các vua, cho họ xem thấy. Ngươi đã làm ô uế nơi thánh ngươi bởi tội ác ngươi nhiều quá và bởi sự buôn bán ngươi không công bình; ta đã khiến lửa ra từ giữa ngươi; nó đã thiêu nuốt ngươi, và ta đã làm cho ngươi trở nên tro trên đất, trước mặt mọi kẻ xem thấy. Hết thấy những kẻ biết ngươi trong các dân sẽ sửng sờ về ngươi. Kia, ngươi đã trở nên một cơ kinh khiếp, đời đời ngươi sẽ không còn nữa.**

Ma quỷ sợ hãi khi con cái của Đức Chúa Trời được trang bị bằng sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, bởi vì những người đó sẽ giải phóng muôn vật ra khỏi quyền lực của ma quỷ và bấy giờ các đồn lũy của ma quỷ sẽ bộc lộ ra và những công việc của chúng sẽ bị huỷ phá bởi quyền phép của Lời Đức Chúa Trời.

Rô-ma 8:16-30: **Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài. Và, tôi tưởng rằng những sự đau đớn bây giờ chẳng đáng so sánh với sự vinh hiển hầu đến, là**

sự sẽ được bày ra trong chúng ta. Thật thế, muôn vật ước ao nóng nảy mà trông đợi con cái Đức Chúa Trời được tỏ ra. Vì muôn vật đã bị bắt phục sự hư không, chẳng phải tự ý mình, bèn là bởi cơ Đấng bắt phục. Muôn vật mong rằng mình cũng sẽ được giải cứu khỏi làm tội sự hư nát, đặng dự phần trong sự tự do vinh hiển của con cái Đức Chúa Trời. Vì chúng ta biết rằng muôn vật đều than thở và chịu khó nhọc cho đến ngày nay; không những muôn vật thôi, lại chúng ta, là kẻ có trái đầu mùa của Đức Thánh Linh, cũng than thở trong lòng, đang khi trông đợi sự làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân thể chúng ta vậy. Vì chúng ta được cứu trong sự trông cậy, nhưng khi người ta đã thấy điều mình trông rồi, ấy không phải là trông nữa: mình thấy rồi, sao còn trông làm chi? Song nếu chúng ta trông điều mình không thấy, ấy là chúng ta chờ đợi điều đó cách nhịn nhục. Cũng một lẽ ấy, Đức Thánh Linh giúp cho sự yếu đuối chúng ta. Vì chúng ta chẳng biết sự mình phải xin đặng cầu nguyện cho xứng đáng; nhưng chính Đức Thánh Linh lấy sự than không thể nói ra được mà cầu khẩn thay cho chúng ta. Đấng dò xét lòng người hiểu biết ý tưởng của Thánh Linh là thể nào, vì ấy là theo ý Đức Chúa Trời mà Ngài cầu thế cho các thánh đồ vậy. Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con này được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển.

Đức Chúa Trời đã định sẵn những sự vinh hiển cho những người nào xứng đáng được làm con cái của Ngài và hết thảy những người tin Chúa đều được Đức Chúa Trời gọi cho được hưởng danh hiệu này và những người mà Đức Chúa Trời đã định thì Ngài sẽ đem hết thảy vào sự thử thách hầu cho những người đó được trang bị thêm sự hiểu biết về quyền phép của Đức Chúa Trời và Nước của Ngài. Những sự bất bố cùng những sự vu cáo sẽ tôi luyện và trang bị cho con mắt, cái tai của người tin Chúa cho nhận biết được mọi sự mà Lời của Đức Chúa Trời đã phán trước đó phải được ứng nghiệm, nhờ đó mà người tin Chúa sẽ qua Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-thánh mà nhận biết được những sự sẽ đến, sẽ xảy ra mà được thêm đức tin vào quyền năng vô đối cùng sự toàn tri của Đức Chúa Trời.

Những người tin Chúa sẽ nhận biết rõ những sự hư không mà thế gian vẫn theo đuổi và họ sẽ không ham muốn những sự thuộc về thế gian nữa nhưng là ham mến những sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời và các phần thưởng thuộc về Nước Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus đã lấy các gương các đấng tiên tri đã thi hành chức vụ mình trong quá khứ mà khích lệ những người sống cho Danh của Ngài, bởi vì những người đó cũng nhờ những sự tỏ ra và sự lựa chọn của Đức Chúa Trời mà vững lòng tin cậy vào Danh của Đức Giê-hô-va và hết thảy những người đó đã được vào trong thiên đàng sau khi Đức Chúa Jêsus Christ sống lại và Chúa Jêsus muốn hết thảy những người tin Ngài hãy vui mừng bởi vì Đức Chúa Trời đã chọn họ như đã chọn và làm vững các đấng tiên tri của Ngài trong quá khứ vậy, bởi vì Thần của Đức Giê-hô-va đã ở với họ, bảo vệ họ và giải cứu họ cùng làm vinh hiển họ thể nào, thì ngày nay cũng vậy, Thần của Đức Giê-hô-va và cũng là Thánh-Linh của Đấng Christ vẫn đang hành động trong Hội-thánh của Ngài và trên các tôi trai, tớ gái của Ngài.

Sự vui mừng mà Chúa Jêsus muốn những người thuộc về Ngài có được đó như là sự nức lòng mà Ngài đã có khi các môn đồ của Ngài đã thấy được quyền phép của Nước Đức Chúa Trời khi họ vâng theo Ngài.

Lu-ca 10:17-23: Bấy mười môn đồ trở về cách vui vẻ, thưa rằng: Lạy Chúa, vì danh Chúa, các quỷ cũng phục chúng tôi. Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Ta đã thấy quỷ Sa-tan từ trời sa xuống như chớp. Nay, ta đã ban quyền cho các ngươi giày đạp rắn, bò cạp, và mọi quyền của kẻ nghịch dưới chân; không gì làm hại các ngươi được. Dầu vậy, chớ mừng vì các quỷ phục các ngươi; nhưng hãy mừng vì tên các ngươi đã ghi trên thiên đàng. Cũng giờ đó, Đức Chúa Jêsus nức lòng bởi Đức Thánh Linh, (In that hour Jesus rejoiced in Spirit) bèn nói rằng: Lạy Cha, là Chúa trời đất, tôi ngợi khen Cha, vì Cha đã giấu những sự này với kẻ khôn ngoan, người sáng dạ, mà tỏ ra cho trẻ nhỏ hay! Thưa Cha, phải, thật như vậy, vì Cha đã thấy điều đó là tốt lành. Cha ta đã giao mọi sự cho ta; ngoài Cha không ai biết Con là ai; ngoài Con, và người nào mà Con muốn tỏ ra cùng, thì cũng không có ai biết Cha là ai. Đoạn, Ngài xây lại cùng môn đồ mà phán riêng rằng: Phước cho mắt nào được thấy điều các người thấy!

Giăng 14:15-21: Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.

VĂN CHÂU
